

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 34/2021/TLST - HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hải Đ, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Tổ dân phố V, thị trấn B, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc.

Bị đơn: Anh Dương Văn B, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Tổ dân phố V, thị trấn B, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Hải Đ và anh Dương Văn B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Hải Đ được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Dương Khánh C, sinh ngày 09/3/2020. Anh Dương Văn B phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Đ 2.500.000 đồng/tháng bắt đầu từ tháng 04 năm 2021 cho đến khi cháu C đủ 18 tuổi. Anh Dương Văn B có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở, gây khó khăn.

Kể từ ngày chị Nguyễn Thị Hải Đ có đơn yêu cầu thi hành án mà anh Dương Văn B chưa thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng số tiền nêu trên thì hàng

tháng anh Dương Văn B còn phải chịu lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ tương ứng với thời gian chậm thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

- Về tài sản: Chị Nguyễn Thị Hải Đ và anh Dương Văn B đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hải Đ tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0001300 ngày 05 tháng 3 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên; chị Nguyễn Thị Hải Đ được hoàn trả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm.

Án phí cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Dương Văn B phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- UBND thị trấn H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Phan Thị Thanh Mai**